Những chuẩn mực đạo đức cơ bản của người cán bộ cách mạng trong quan hệ với nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh

● DOÃN THỊ CHÍN * - NGUYỄN THỊ MINH THÙY **

Tóm tắt: Trong giai đoạn hiện nay, trước yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng, việc giữ gìn và phát huy các các giá trị đạo đức cách mạng là một việc làm cần thiết, thường xuyên, lâu dài và là trách nhiệm của mọi tổ chức đảng và mọi cán bộ, đảng viên. Trong bài viết, các tác giả đã trình bày những chuẩn mực đạo đức cơ bản của người cách mạng trong quan hệ với nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Những chuẩn mực đạo đức cơ bản đó là: Trung thực, kính trọng, lễ phép. Từ việc đưa ra những chuẩn mực đó, Hồ Chí Minh cũng đưa ra những yêu cầu và giải pháp để rèn luyện đạo đức cách mạng nói chung, rèn luyện tính trung thực, kính trọng, lễ phép với nhân dân đối với người cán bộ cách mạng nói riêng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương mẫu mực về thực hành đạo đức cách mạng để toàn Đảng, toàn dân noi theo. Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, lãnh tụ Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm tới giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong di sản Hồ Chí Minh để lại có tới gần 50 tác phẩm bàn về vấn đề đạo đức. Có thể nói, đạo đức là một trong những vấn đề quan tâm hàng đầu của Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cách mạng.

Hồ Chí Minh quan niệm đạo đức là nền tảng và là sức mạnh của người cách mạng, coi đó như cái gốc của cây, ngọn nguồn của sông nước. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng thì mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang. Người viết: "Cũng như sông, có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân"[1]. Hồ Chí Minh quan niệm đạo đức tạo ra sức mạnh, nhân tố quyết định sự thắng lợi của mọi công việc: "Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém"[2]. Quan niệm lấy đức làm gốc của Hồ Chí Minh không có nghĩa là tuyệt đối hoá mặt đức, coi nhẹ mặt tài. Người cho rằng có tài mà không có đức là người vô dụng, nhưng có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó. Cho nên, đức là gốc nhưng đức và tài phải kết hợp với nhau để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng.

1. Những chuẩn mực đạo đức cơ bản của người cách mạng trong quan hệ với nhân dân

Theo Hồ Chí Minh, những chuẩn mực đạo đức cách mạng chung nhất của người cách mạng trong quan hệ với nhân dân là: *Trung thực, kính trọng, lễ phép.*

Trung thực, kính trọng, lễ phép với nhân dân

* *PGS, TS, Học viện Báo chí và Tuyên truyền*
** *TS, Học viện Báo chí và Tuyên truyền*

theo Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy không chỉ là thái độ trong giao tiếp, mà còn là nội dung tư tưởng sâu sắc, xuất phát từ quan điểm cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Quyền hành và lực lượng đều ở dân, nên Hồ Chí Minh nói Đảng và "Chính phủ là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Chính phủ chỉ có một mục đích là: Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân"[3].

Trung thực, theo tư tưởng Hồ Chí Minh được biểu hiện là lời nói luôn đi đôi với việc làm, trong công việc phải tận tâm, tận lực, có trách nhiệm, gương mẫu phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, cán bộ, đảng viên phải luôn giữ vững nguyên tắc "Dĩ công vi thượng", nghĩa là để việc công lên trên, lên trước việc tư. Người luôn giáo dục, nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải "chí công vô tư", nghĩa là phải biết hy sinh lợi ích cá nhân cho lợi ích của Tổ quốc, nhân dân và của Đảng. Theo Hồ Chí Minh, muốn tiến hành tốt các nội dung nêu gương, thì cán bộ, đảng viên phải luôn thực hiện "nói đi đôi với làm" và phải biết lấy người tốt, việc tốt để tuyên truyền cho sự nêu gương. Đây là vấn đề cực kì quan trọng, là biểu hiện đặc trưng của tính trung thực trong mỗi cán bộ, đảng viên. Bởi vì, chỉ có nhất quán giữa nói và làm thì người cán bộ, đảng viên mới giành được lòng tin của quần chúng. Nếu người cán bộ, đảng viên nói nhiều làm ít, nói mà không làm, hoặc "nói một đằng làm một nẻo", thì nhất định sẽ mất uy tín trước đơn vị, trước cộng đồng, và vai trò của sự nêu gương sẽ không thể phát huy được. Sự thống nhất giữa lời nói và việc làm còn là một yêu cầu khách quan của phẩm chất người cán bộ, đảng viên, nhất là trong tình hình hiện nay.

Kính trọng, lễ phép với nhân dân là tận tụy phục vụ vô điều kiện nhân dân lao động, không phân biệt già trẻ, sang hèn, địa vị cao, thấp, giá trị kinh tế lớn hay nhỏ; không được phép vụ lợi, thiếu công tâm, thiếu khách quan, thiên lệch trong công việc. Phải đi sâu tìm hiểu hoàn cảnh, đời sống, nắm tâm tư nguyện vọng của nhân dân để có biện pháp giải quyết thích hợp hoặc đề nghị cấp trên, cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Người cán bộ không được phép né tránh, bàng quan, vô trách nhiệm, bao che, để dây dưa kéo dài; sách nhiễu đòi hỏi điều kiện, ăn hối lộ trước những yêu cầu của dân. Đồng thời, người cán bộ cũng phải giỏi chuyên môn, tinh thông nghiệp vụ, nắm vững pháp luật để phục vụ nhân dân có hiệu quả. Kính trọng lễ phép với nhân dân còn là tôn trọng và cương quyết bảo vệ mọi thành quả cách mạng mà nhân dân giành được, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện nghiêm minh kỷ cương pháp luật, kính trọng trong quan hệ với mọi người khi làm việc, tôn trọng truyền thống tốt đẹp và phong tục tập quán lành mạnh của nhân dân.

Theo Hồ Chí Minh, trung thực, kính trọng, lễ phép với nhân dân là biết dựa vào dân, tổ chức vận động các tầng lớp nhân dân thực sự trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Người cán bộ phải biết kính trọng người già, quý mến trẻ em, giúp đỡ người khó khăn hoạn nạn. Trong xưng hô, phải lễ phép, lắng nghe ý kiến của dân, không quát tháo, đe nẹt, dọa nạt nhân dân. Không được lạnh nhạt, trịch thượng, quan cách hách dịch, ban ơn, coi thường, trù ùm dân.

Trung thực, kính trọng, lễ phép với nhân dân chính là người cán bộ đã tạo môi trường xã hội ổn định, lành mạnh giúp cho các tầng lớp nhân dân có điều kiện yên tâm sản xuất, sinh sống, lao động, sáng tạo để thực hiện nhiệm vụ xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh. Mặt khác, bản thân người cán bộ cũng phải không ngừng học tập nâng cao trình độ, tiếp thu những kiến thức khoa học, được trang bị những máy móc, công nghệ, phương tiện hiện đại trong công tác.

Trung thực, kính trọng, lễ phép với nhân dân còn gắn liền với lý luận và thực tiễn của vấn đề dân chủ. Nền dân chủ của chế độ ta là nền dân chủ của nhân dân lao động, nên một mặt, nó phải đảm bảo quyền lực cho nhân dân lao động, nhưng mặt khác, phải chuyên chính với những kẻ hoạt động đi ngược lại lợi ích của nhân dân, chống lại nền dân chủ đó. Chỉ khi quyền lực của nhân dân ta được đảm bảo thì chế độ chính trị của xã hội ta mới được tồn tại vững chắc. Hồ Chí Minh cũng đã từng nói: Sức mạnh là ở nơi dân, chở thuyền và lật thuyền đều là dân; bao nhiêu lợi ích, quyền lực là ở nơi dân. Như vậy, nhân dân lao động trong xã hội ta là người có quyền lực cao nhất. Do vậy, mỗi người cán bộ có nhiệm vụ tối

quan trọng là góp phần đảm bảo quyền dân chủ cho nhân dân lao động, bảo vệ và giữ gìn quyền lực của nhân dân. Nền dân chủ của xã hội ta phát triển và bền vững bao nhiêu thì sự tồn tại, cũng như chất lượng của lực lượng cán bộ, thông qua từng cán bộ, chiến sĩ, mới vững chắc và phát triển bấy nhiêu. Đó chính là cơ sở khách quan để người cán bộ phải luôn kính trọng, lễ phép với nhân dân. Thái độ kính trọng và lễ phép với nhân dân của người cán bộ không hề là thái độ mị dân, mà đó là hành vi tôn trọng, vâng lời người có toàn bộ quyền lực - nhân dân lao động, đã đặt cả niềm tin tưởng của mình mà ủy quyền cho Đảng, Nhà nước.

2. Những yêu cầu và giải pháp để rèn luyện tính trung thực, kính trọng, lễ phép với nhân dân cho người cán bộ, đảng viên

Theo Hồ Chí Minh, tư cách, đạo đức trung thực, kính trọng, lễ phép với nhân dân của người cán bộ, từ phương diện lý luận đặt ra một số yêu cầu cụ thể sau đây:

Một là, mỗi người cán bộ phải luôn xác định được rõ ràng về bổn phận của mình, đó là lòng trung thành để bảo vệ vững chắc nhà nước của dân, do dân và vì dân; kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi mưu toan của kẻ thù muốn xóa bỏ hoặc thay đổi bản chất Nhà nước ta, từ nhà nước của nhân dân lao động sang nhà nước của giai cấp áp bức, bóc lột nhân dân.

Hai là, họ phải góp phần nâng cao văn hóa pháp luật cho nhân dân bằng cách tuyên truyền, phổ biến đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho nhân dân.

Ba là, trong mọi hoạt động, họ phải là tấm gương sáng trong việc chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Từ những yêu cầu cơ bản nêu trên, trong việc rèn luyện tính trung thực, kính trọng, lễ phép với nhân dân cho người cán bộ, Hồ Chí Minh đã đưa ra những quan điểm, giải pháp cơ bản sau đây:

Thứ nhất, Hồ Chí Minh cho rằng, một trong những giải pháp cấp thiết rèn luyện tính trung thực, kính trọng, lễ phép với nhân dân là mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn học tập để nâng cao và thấm nhuần đạo đức cách mạng, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận đối với mỗi đảng viên trong Đảng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới đặt ra. Người khẳng định: "Muốn giữ vững nhân cách, tránh khỏi hủ hoá, thì phải luôn thực hành bốn chữ mà Bác thường nói. Đó là: cần, kiệm, liêm, chính"[4] và sau này Người còn nói, trong xã hội mới "ai cũng có thể vươn tới đỉnh cao của đạo đức cách mạng"[5].

Theo Hồ Chí Minh, đây phải được xác định là biện pháp quan trọng hàng đầu, là nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài trong công tác xây dựng Đảng. Việc nâng cao nhận thức về mục tiêu lý tưởng, đạo đức cách mạng là cơ sở để cho bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải giữ gìn, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, đề cao tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, tính kỷ luật, dân chủ trong tập thể, tinh thần đó phải luôn thể hiện đối với cấp dưới, với quần chúng nhân dân; luôn có ý thức trau dồi phẩm chất chính trị, tư tưởng, phải thật sự là công bộc của dân, có quan hệ mật thiết với quần chúng nhân dân; luôn chăm lo học tập nâng cao trình độ lý luận, học tập lý luận gắn liền với thực tế công việc; không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện trong hoạt động thực tiễn, trong sinh hoạt hằng ngày của người cán bộ. Trong công việc, người cán bộ, đảng viên phải nêu gương, thể hiện rõ thái độ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể, biết tự chỉ trích để tiến bộ.

Thứ hai, nâng cao dân trí, thực hiện và phát huy quyền dân chủ thực sự và rộng rãi, tăng cường mối liên hệ mật thiết, chặt chẽ giữa Đảng với quần chúng nhân dân. Theo Hồ Chí Minh, đây là nội dung quan trọng tác động trực tiếp đến nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Theo Hồ Chí Minh, nhân dân nếu hiểu biết, họ sẽ có khả năng thực hành với tư cách của người làm chủ; nếu họ nắm vững được pháp luật, nắm vững quyền làm chủ của mình, họ sẽ đấu tranh, bảo vệ quyền làm chủ của mình. Người khẳng định, đây là cách hiệu quả nhất để rèn luyện đạo đức lối sống nói chung, cũng như tính trung thực, kính trọng, lễ phép với nhân dân nói riêng cho cán bộ, đảng viên. Do vậy, các cấp uỷ, tổ chức đảng cần tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia xây

dựng Đảng; phát huy vai trò giám sát của nhân dân, của báo chí, công luận đối với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; có cơ chế khen thưởng những cá nhân, cơ quan báo chí đã tích cực đấu tranh, phê phán những hành động sai trái.

Thứ ba, phát huy dân chủ trong Đảng, thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt Đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình gắn với sự gương mẫu của người đứng đầu. Hồ Chí Minh cho rằng, đây là biện pháp hiệu quả để rèn luyện đạo đức nói chung và rèn luyện tính trung thực, kính trọng, lễ phép với nhân dân cho cán bộ, đảng viên nói riêng. Người chỉ rõ, trong tự phê bình và phê bình phải thực hiện một cách thường xuyên, nghiêm túc, đặt lợi ích của Đảng, của nhân dân lên trên hết, tự phê bình và phê bình trên tinh thần thương yêu đồng chí. "Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt. Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khoẻ vô cùng"[6].

Theo Hồ Chí Minh, sự gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên nhất là những người đứng đầu trong việc rèn luyện đạo đức cách mạng có ảnh hưởng tích cực, to lớn đến quần chúng nhân dân. Ngược lại, bản thân người cán bộ, đảng viên không chịu tu dưỡng sẽ có những ảnh hưởng tiêu cực và để lại những hậu quả không nhỏ, bởi "một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền"[7]. Sự tu dưỡng phải theo phương châm "việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh"[8]. "Để tu dưỡng đạo đức xã hội chủ nghĩa, phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân. Phải luôn luôn tự phê bình một cách thật thà, tự phê bình từ trên xuống dưới"[9]. Đạo đức cách mạng không phải là phẩm chất tiên thiên. Không phải bất cứ ai sinh ra trong thời đại mới thì sẽ có đạo đức mới, sinh ra trong phong trào cách mạng thì sẽ có đạo đức cách mạng. Nó phải là kết quả của sự khổ công rèn luyện, của một quá trình tu dưỡng công phu, lâu dài. Nếu không có một quyết tâm và tinh thần bền bỉ thì sự suy thoái về phẩm chất, sự trượt dốc trong lối sống sẽ là một tất yếu không thể tránh khỏi. Đúng như Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong"[10].

Thứ tư, nâng cao chất lượng công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra, giám sát cán bộ, đảng viên của các cơ quan nhà nước, thực hiện kỷ luật nghiêm minh của các tổ chức Đảng. Theo Hồ Chí Minh, đây là giải pháp phải thực hiện thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, cũng như trong việc rèn luyện đạo đức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Do vậy, các cấp uỷ, tổ chức đảng cần tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia xây dựng Đảng; phát huy vai trò giám sát của nhân dân, của công luận đối với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Mặt khác, tổ chức đảng các cấp phải thường xuyên làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết, rút kinh nghiệm gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: "kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm trọn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố Đảng về tư tưởng và tổ chức"[11]. Vì vậy, Đảng uỷ các cấp cần có nghị quyết lãnh đạo sát đúng và thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát. Thông qua kiểm tra, giám sát, sẽ quản lý chặt chẽ từng cán bộ, đảng viên; đồng thời phát hiện và xử lý kịp thời những đảng viên vi phạm tư cách, thoái hoá biến chất về đạo đức, lối sống, những phần tử cơ hội, bất mãn, gây mất đoàn kết nội bộ trong Đảng, vi phạm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng.

Trong quá lãnh đạo cách mạng Việt Nam, đặc biệt là trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã có nhiều nghị quyết chuyên đề về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhằm ngăn ngừa nguy cơ suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Tuy nhiên, nghiêm túc kiểm điểm tình hình, Đại hội XII, Đảng ta khẳng định: "Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn; một số rất ít cán bộ, đảng viên bị phần tử xấu lợi dụng lôi kéo, kích động, xúi giục, mua chuộc đã có tư tưởng, việc làm chống đối Đảng, Nhà nước"[12]. Trong số đó,

ngay cả một số cán bộ có chức có quyền cũng thoái hoá biến chất, lười học tập, không chịu tu dưỡng, rèn luyện, bị cám dỗ bởi lợi ích vật chất đang cản trở sự đi lên của đất nước, ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, "làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước"[13]. Để khắc phục tình trạng trên, Đảng ta với một quyết tâm chính trị rất lớn: "Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của đảng viên và của nhân dân đối với Đảng.

Trước yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng, việc tăng cường rèn luyện tính trung thực, kính trọng, lễ phép với nhân dân cho người cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh là vấn đề vừa cơ bản, vừa cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Do vậy, tổ chức Đảng các cấp cũng như mỗi cán bộ, đảng viên cần phải quán triệt và thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần của Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII, tiến tới thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội XII của Đảng. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4 khoá XII của Đảng được ban hành, thể hiện một quyết tâm chính trị rất lớn của Đảng ta: "thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" có hiệu quả, nhất là những vụ việc gây bức xúc trong dư luận để củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng"[14]. Từng cán bộ, đảng viên cũng như từng cấp uỷ, chi bộ đảng phải cụ thể hoá những nội dung Nghị quyết của Đảng vào điều kiện công tác, nhiệm vụ cụ thể của cơ quan, đơn vị và lĩnh vực hoạt động của mình, để có nội dung biện pháp thích hợp trong công tác giáo dục, rèn luyện những phẩm chất đạo đức lối sống cho cán bộ đảng viên trong quan hệ với nhân dân, chỉ có như vậy, mới góp phần thiết thực vào cuộc vận động chung của toàn Đảng là xây dựng Đảng vững mạnh về mọi mặt, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn cách mạng mới./.

(1), (2), (4), (6)Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb, CTQG, H., 2011, T5, tr.292, 313, 498, 279.

(3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, T9, tr.382.

(5) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, T15, tr.673.

(7) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, T1, tr.284.

(8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, T4, tr.51.

(9) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, T12, tr.231.

(10) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, T11, tr.612.

(11) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, Sđd*, T14, tr.362.

(12) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. CTQG, H., 2016, tr.185.

(13) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín, Ban Chấp hành Trung ương khoá X*, Nxb. CTQG, H., 2009, tr.170-171.

(14) Nghị quyết số 04/NQ-TW ngày 30.10.2016, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Nguồn:http://dangcongsan.vn/tu-lieu-van-kien/van-kien-dang/nghi-quyet-hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-xii/doc-111120169135346.html.

Fundamental Ethical Standards of the Revolutionary Cadres Working with the People in the Light of Ho Chi Minh Thought

Abstract: *In the current context, the preservation and promotion of ethical standards is the essential and long-term responsibility of party organizations and members to meet the new requirements of the revolution. In this article, the authors describe the fundamental ethical standards that the revolutionary cadres have to follow in the relationship with the people as enlightened in Ho Chi Minh thought. These standards include honesty, respectfulness and humbleness. Based on the description of the standards, Ho Chi Minh identified the requirements and solutions to enhance the revolutionary ethics in general and to reinforce the honesty, respectfulness and humbleness of the cadres to the people.*